

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 23/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Hưng,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Hoàng Văn Vĩnh

2. Vũ Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thúy Ngân, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021 đối với bị cáo: **Lò Văn D.** Tên gọi khác: không. Giới tính: nam. Sinh ngày 10/5/1983 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: thôn L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12. Họ tên cha: Lò Duyên D, sinh năm 1959; Họ tên mẹ: Lường Thị D, sinh năm 1961. Vợ: Lò Thị Đ, sinh năm 1984. Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 14/6/2021, tạm giam từ ngày 16/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Yên Bái, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Lò Thị Đ; Nơi cư trú: thôn L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, có mặt.

Người làm chứng:

- Lò Văn V; Nơi cư trú: thôn L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Lò Văn Đ; Nơi cư trú: thôn C, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Lò Văn T; Nơi cư trú: thôn C, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Lò Văn V; Nơi cư trú: thôn L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, tại thôn L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, Công an thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang Lò Văn D, Lò Văn Đ, cùng trú tại xã P, thị xã N đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần trước bên trái D đang mặc 01 (Một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng; Thu giữ trong túi quần trước bên phải D đang mặc số tiền 190.000đ; Thu giữ trong túi quần trước bên phải Đ đang mặc 01 gói giấy, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn D, Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen.

Lò Văn D khai nhận đoạn ống nhựa có chất bột nén màu trắng và màu hồng mà Cơ quan điều tra thu giữ là Heroine và Hồng phiến; gói chất bột nén màu trắng thu giữ của Đ là Heroine, D vừa bán cho Đ.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Lò Văn D là người nghiện ma túy, hình thức là hít Heroine và Hồng phiến vào cơ thể. Để có ma túy, có tiền mua ma túy sử dụng, D thường đi mua ma túy về chia ra thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng và vừa bán lại cho người khác. Cụ thể các lần D đã bán ma túy như sau:

Chiều ngày 18/5/2021, Lò Văn V, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã P, thị xã N đến nhà D hỏi mua ma túy để sử dụng, D đồng ý và bán cho V 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Số ma túy trên V đã sử dụng hết.

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2021, Lò Văn Đ đi bộ đến nhà D hỏi mua 01 gói Heroine để sử dụng, D đồng ý và bán cho Đ 01 gói với giá 100.000đ. Số ma túy này Đ đã sử dụng hết.

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 14/6/2021 Lò Văn Đ đi bộ đến nhà Lò Văn T, trú tại thôn C, xã P chơi, trên đường đi Đ mượn điện thoại của một người đi đường, không biết tên, địa chỉ để gọi điện cho D hỏi mua 01 gói Heroine để sử dụng, D đồng ý và hẹn gặp tại nhà D. Khi đến nhà T, Đ rủ T ra thôn L, xã P uống nước nhưng không nói cho T biết về việc đã hẹn mua bán ma túy, sau đó Đ và T đi đến nhà D, do đã hẹn trước, nên khi gặp nhau Đ đưa cho D 100.000đ, D nhận tiền và đưa cho Đ 01 gói Heroine, Đ cầm gói Heroine đút vào túi quần trước bên phải của mình thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Trong số 190.000đ mà Cơ quan điều tra thu giữ trong người Lò Văn D có 100.000đ tiền D vừa bán Heroine cho Lò Văn Đ.

Tại các bản Kết luận giám định số: 339/GĐMT và số: 340/KLGD ngày 21/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng và màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn D có khối lượng 0,08 gam (Không phải không tám gam), là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ có khối lượng 0,02 gam (Không phải không hai gam), là ma túy; loại Heroine.

- Số tiền 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn D đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS - NL ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Nghĩa Lộ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng, tài sản trong vụ án đề nghị xử lý như sau: 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, trong đó có 100.000đ là tiền bán ma túy cho Lò Văn D cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; trả lại cho bị cáo 90.000đ; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ VIVO, là phương tiện bị cáo sử dụng khi bán ma túy nhưng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng để bán ma túy, chị Lò Thị Đ (vợ bị cáo) không biết, nên cần trả lại cho chị Lò Thị Đ; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng các mảnh giấy, đoạn ống nhựa đã dùng để gói ma túy là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; truy thu nộp ngân sách nhà nước 200.000đ tiền do bị cáo bán ma túy mà có;

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chị Lò Thị Đ đề nghị tòa án cho chị xin lại chiếc điện thoại di động.

Quá trình điều tra Lò Văn V và Lò Văn Đ đều khai nhận số lần, số tiền mua ma túy của Lò Văn D để sử dụng trái phép phù hợp với lời nhận tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lò Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1g

Heroine và Methamphetamine để bán và thực tế hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/6/2021, tại thôn L, xã P, thị xã N, D đã bán trái phép 0,02g Heroin cho Lò Văn Đ thì bị bắt quả tang. Trước đó ngày 18/5/2021 D đã bán trái phép Heroin cho Lò Văn V được 100.000đ; ngày 11/6/2021 D đã bán trái phép Heroin cho Lò Văn Đ được 100.000đ; Lò Văn D là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với hành vi tàng trữ trái phép Heroine để bán và thực tế đã bán cho Lò Văn Đ 02 lần mỗi lần 100.000đ, bán cho Lò Văn V 01 lần được 100.000đ nêu trên của Lò Văn D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng: “*Phạm tội hai lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Heroine, Methamphetamine là những chất ma túy gây nguy hại lớn cho đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chính sách, biện pháp cương quyết nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Lò Văn D biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách kiểm soát ma túy của Đảng và Nhà nước, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; ngoài hành vi bán trái phép Heroine cho Lò Văn Đ ngày 14/6/2021 và bị bắt quả tang, bị cáo còn tự thú nhận hành vi bán trái phép Heroine cho Lò Văn V và Lò Văn Đ trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “tự thú” và “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn D là người nghiện chất ma túy, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới nhất định mới có thể giúp bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống Ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án: số tiền 190.000đ (Một trăm chín mươi nghìn đồng), trong đó có 100.000đ là tiền bán ma túy cho Lò Văn Đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; còn lại 90.000đ không liên

quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ VIVO, là phương tiện bị cáo sử dụng khi bán ma túy nhưng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng để bán ma túy chị Lò Thị Đ (vợ bị cáo) không biết, nên cần trả lại cho chị Lò Thị Đ; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng các mảnh giấy, đoạn ống nhựa đã dùng để gói ma túy là vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000đ bị cáo có được do bán ma túy cho Lò Văn V và Lò Văn Đ nhưng đã tiêu hết, đây cũng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Những kết luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lò Văn D** đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn D **07** năm tù (**Bảy năm tù**), thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ; trả lại cho bị cáo 90.000đ nhưng được giữ lại để đảm bảo thi hành án; trả lại cho chị Lò Thị Đ 01 chiếc điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ VIVO.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối Lò Văn D với số tiền 200.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng các mảnh giấy, đoạn ống nhựa đã dùng để gói ma túy.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lò Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan Lò Thị Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã N.Lộ;
- Công an thị xã N.Lộ;
- CCTHADS thị xã N.Lộ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- HS Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; NCQLLQ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Quốc Hưng